

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 454/2022/HS-ST
Ngày 28-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi;
2. Ông Nguyễn Phi Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lam – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 418/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 448/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với:

- **Bị cáo: Lý Anh T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/8/2004 tại tỉnh Đ; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường B, thành phố B1, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn K và bà Võ Hồng T;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 01/3/2022, Lý Anh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Tại bản án số 311/2022/HS-ST ngày 21/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt Lý Anh T 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/6/2022, chuyển tạm giam theo lệnh số 713 ngày 06/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Anh Thư - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Lý Anh T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Từ ngày 02/5/2022, T thuê phòng trọ tại nhà thuộc khu phố 5B, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian thuê trọ, đối tượng tên Đạt (chưa rõ lai lịch) đến ở cùng T và cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền sử dụng ma túy, Đạt bàn bạc và cùng T mua ma túy về bán cho người nghiện để kiếm lời. Cách thức: Đạt là người bỏ tiền ra mua ma túy đem về chia ra cho Đạt và T mỗi người cất giữ một phần. Khi có người liên lạc với Đạt hỏi mua ma túy Đạt sẽ hẹn địa điểm và T đi giao ma túy và đem tiền về cho Đạt.

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/6/2022, T đem theo 05 (năm) gói ma túy (hàng khay) và 05 (Năm) viên nén màu xanh (thuốc lắc) điều khiển xe mô tô biển số 60F3-448.37 để bán cho người nghiện tại khu vực phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. T rủ bạn tên là Nguyễn Thị Phương Th (sinh ngày 26/3/2007, ngụ tại khu phố 5, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) đi cùng T. Chị Th không biết T đi bán ma túy nên đã đi cùng. Khi T chở chị Th đến trước nhà số 12/1/1B, khu phố 3, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường Tân Hiệp phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra Lý Anh T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

(Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bút lục số: 01,02; Lời khai bị can bút lục số: 38-54; Lời khai người làm chứng bút lục số: 56)

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói ni lông đựng 04 (bốn) gói ni lông nhỏ chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong túi quần bên phải của Lý Anh T.

- 01 (một) gói ni lông nhỏ chứa tinh thể màu trắng và 05 (năm) viên nén màu xanh thu giữ trên tay phải của T.

- 01 điện thoại di động có số imei: 353891105945252, hiệu Iphone 11 Pro Max, số sim 0941630655, đã qua sử dụng, bị vỡ mặt phía sau của điện thoại là tài sản của T, không liên quan đến vụ án.

- Số tiền: 6.500.000đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng). T khai do bán ma túy mà có.

- Xe mô tô biển số 60F3-448.37 do chị Võ Hồng T (mẹ ruột của T) ngụ tại 19/1, khu phố 3, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là chủ sở hữu. Chị Thúy cho T mượn xe mô tô trên để sử dụng nhưng không biết T sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại xe mô tô nêu trên cho chị Thúy

(Bút lục số : 01-02, 57-62).

Tại Kết luận giám định số 1387/KL-KTHS ngày 05/7/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu là M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 5,9924 gam, loại: Ketamine.

- Mẫu 05 (năm) viên nén màu xanh hình con gấu (Ký hiệu là M2) được niêm phong gửi đến là ma túy, có khối lượng là 1,9893 gam, loại MDMA. (Bút lục số: 10).

Quá trình điều tra, Lý Anh T còn khai: Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, từ ngày 25/6/2022 đến ngày 26/6/2022, T đã 02 lần nhận 05 viên thuốc lắc và 03 gói ma túy hàng khay bán cho hai người thanh niên (không rõ lai lịch) với số tiền 6.500.000đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 434/CT-VKSBH ngày 12/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Lý Anh T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 101, Điều 15 và điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lý Anh T từ: 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ số tiền 6.500.000đồng và trả lại điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, số sim 0941630655, đã qua sử dụng cho bị cáo.

3. Phần trình bày của người bào chữa cho bị cáo

Bà Hoàng Anh Thư thống nhất với quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa về tội danh cũng như áp dụng các quy định pháp luật về quyết định hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên còn hạn chế về nhận thức pháp luật, động cơ phạm tội do bị bạn bè lôi kéo rủ rê, thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình. Bị cáo chưa thực hiện xong hành vi đã bị phát hiện. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo có cơ hội để làm lại cuộc đời, làm công dân có ích cho xã hội.

- **Lời nói sau cùng:** Bị cáo thấy ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/6/2022, tại trước nhà số 12/1/1B, khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Lý Anh T đem theo 5,9924 gam ma túy, loại Ketamine và 1,9893 gam ma túy, loại MDMA đi bán cho người nghiện (chưa rõ lai lịch) nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phường Tân Hiệp phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân và yếu tố tiềm ẩn phát sinh các loại tội phạm khác, làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Lý Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 434/CT-VKSBH ngày 12/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Lý Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- *Về nhân thân:* Ngày 21/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt Lý Anh T 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (bản án số 311/2022/HS-ST).

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc trường hợp quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* không có.

Bị cáo sinh ngày 14/8/2004; tại thời điểm phạm tội (ngày 27/6/2022) thì bị cáo thuộc trường hợp từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Căn cứ vào chương XII, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); mức hình phạt cao nhất được áp dụng đối với bị cáo không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng, chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần xử nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lý Anh T để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử không xem xét về hình phạt bổ sung.

[3] Về vật chứng và các vấn đề khác có liên quan vụ án:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1387 ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, là thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động có số imei: 353891105945252, hiệu Iphone 11 Pro Max, số sim 0941630655, đã qua sử dụng, bị vỡ mặt phía sau của điện thoại là tài sản của T, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 6.500.000đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo T có được sau khi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60F3-448.37 do chị Võ Hồng T1 (mẹ ruột của T) ngụ tại khu phố 3, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là chủ sở hữu. Chị T1 cho T mượn xe mô tô trên để sử dụng nhưng không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại xe mô tô nêu trên cho chị T1 là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Nguyễn Thị Phương Th đi cùng Lý Anh T khi bị bắt quả tang, do Thảo không biết T đi bán trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với lời khai của T về việc vào ngày 25/6/2022 và ngày 26/6/2022 đã 02 lần nhận ma túy do Đạt giao đem đi bán. Ngoài lời khai của T không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên chưa đủ cơ sở để xử lý T về tình tiết định khung phạm tội nhiều lần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với đối tượng tên Đạt (chưa rõ lai lịch) mua ma túy cho T đi bán, T khai không biết về lai lịch của Đạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã xác minh tại nơi T và Đạt ở trọ nhà khu phố 5B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nhưng không ai biết nhân thân lai lịch của đối tượng tên Đạt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

- Đối với phần trình bày của bị cáo, của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Khoản 1 Điều 101, Điều 15, Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: xử phạt bị cáo **Lý Anh T** 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù tại bản án số 311/2022/HS-ST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; buộc bị cáo Lý Anh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2022.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1387 ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 6.500.000đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Lý Anh T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max đã qua sử dụng, bị vỡ mặt phía sau của điện thoại có số imei: 353891105945252, vỡ màn hình.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 09 năm 2022 và biên lai thu số 0002428 ngày 28/9/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lý Anh T phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân, thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA Hình sự;
- Nhà tạm giữ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục THA Dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA